

Số: **2136/KL-UBND**

Yên Châu, ngày 08 tháng 10 năm 2021

KẾT LUẬN THANH TRA

Công tác quản lý, sử dụng ngân sách xã; trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại UBND xã Sấp Vạt, huyện Yên Châu (giai đoạn 2015-2019)

Thực hiện Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Châu về việc thực hiện cuộc thanh tra tại Ủy ban nhân dân xã Sấp Vạt, huyện Yên Châu. Từ ngày 10/8/2021 đến ngày 16/9/2021, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Ủy ban nhân dân xã Sấp Vạt.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 24/9/2021 của Trưởng Đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của Ủy ban nhân dân xã Sấp Vạt.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Châu kết luận như sau:

Phần I KHÁI QUÁT CHUNG

Sấp Vạt là xã vùng III của huyện Yên Châu, cách trung tâm huyện 03 km về phía Đông. Giao thông, đi lại từ Trung tâm xã đến cơ sở bản tương đối thuận lợi, chỉ còn 3/12 bản còn khó khăn trong việc đi lại vào mùa mưa. Tổng diện tích đất tự nhiên của xã là 5.279 ha, trong đó diện tích đất nông nghiệp là 2.413 ha. Toàn xã có 12 bản, 1.055 hộ, 4.414 nhân khẩu, đa số là dân tộc Thái chiếm 85%, còn lại là dân tộc Mông và Kinh. Trình độ dân trí chưa đồng đều, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn như việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, sản xuất hàng hoá, dịch vụ, thương mại.

Về cơ sở hạ tầng như: Điện, đường, trường, trạm trong những năm qua đã được Nhà nước quan tâm đầu tư, cơ bản đã hoàn thành đưa vào sử dụng có hiệu quả. Trình độ sản xuất của người dân trong vùng ngày càng được nâng cao; thu nhập của nhân dân trong xã tăng, tỷ lệ hộ đói nghèo ngày càng giảm.

Sấp Vạt là xã thuần nông, cây trồng chủ yếu là trồng cây ăn quả, ngô. Chăn nuôi gia súc, sản xuất hàng hoá, dịch vụ còn nhỏ lẻ, quy mô chưa phát triển; các khoản thu trên địa bàn chiếm tỷ lệ thấp; nguồn thu ngân sách của xã chủ yếu vẫn do ngân sách Nhà nước cấp, mới cơ bản đáp ứng nhu cầu chi cho hoạt động của hệ thống chính trị xã cũng như các khoản chi cho xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn.

Phần II KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

A- THANH TRA VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGÂN SÁCH TỪ NĂM 2015-2019

I. Thanh tra việc quản lý, điều hành thu, chi ngân sách năm 2015

1. Kiểm tra tài khoản tiền gửi

- Tổng thu: 5.489.987.487 đồng
- Tổng chi: 5.458.687.587 đồng
- Cân đối (đư đến 31/01/2016): 31.299.900 đồng

Số liệu kiểm tra số dư tiền gửi của Kế toán ngân sách là 31.299.900 đồng, khớp với số liệu của Đoàn thanh tra.

2. Kết quả kiểm tra quỹ tiền mặt tại đơn vị

- Tổng thu: 4.460.890.500 đồng
- Tổng chi: 4.460.890.500 đồng
- Cân đối thu, chi (đư chuyển sang 2016): 0 đồng

Kiểm tra số dư quỹ tiền mặt năm 2015 tại UBND xã Sấp Vạt là 0 đồng, khớp đúng số liệu kế toán ngân sách xã.

3. Thanh tra quỹ nhân dân đóng góp (TK 3722)

- Tổng thu: 39.734.894 đồng
- + Quỹ đền ơn đáp nghĩa: 10.710.000 đồng
- + Quỹ Quốc phòng - An Ninh: 8.398.000 đồng
- + Dư năm 2015 chuyển sang: 20.626.894 đồng
- Tổng chi: 17.645.000 đồng
- Cân đối (đư chuyển sang năm 2016): 22.089.894 đồng

Kiểm tra số dư tiền gửi TK 3722 của Kế toán ngân sách là 22.089.894 đồng, khớp với số liệu của Đoàn thanh tra.

*** Qua thanh tra xác định:**

(1) Giấy rút dự toán số CK 188, ngày 21/01/2016 (Chuyển tiền văn phòng phẩm, túi tài liệu và trang trí hội trường kỳ họp thứ 11 HĐND xã), số tiền 2.165.000 đồng, không có hóa đơn GTGT. *Đề nghị xuất toán, thu hồi số tiền 2.165.000 đồng.*

(2) Phiếu chi số PC 086, ngày 04/01/2015 (Thanh toán công tác phí cho cán bộ, công chức xã năm 2015), số tiền 13.920.000 đồng. Số Thanh tra chấp nhận 12.820.000 đồng, *chi thừa định mức so với quy chế chi tiêu nội bộ, đề nghị xuất toán thu hồi 1.100.000 đồng.*

*** Tổng số tiền sai phạm, đề nghị thu hồi năm 2015: 3.265.000 đồng.**

II. Thanh tra việc quản lý, điều hành thu, chi ngân sách năm 2016

1. Kiểm tra tài khoản tiền gửi

- Tổng thu: 5.883.880.434 đồng
- Tổng chi: 5.658.858.500 đồng

- Cân đối (đư đến 31/01/2017): 225.021.934 đồng

Kiểm tra số dư tiền gửi TK 9527 của Kế toán ngân sách là 225.021.934 đồng, khớp với số liệu của Đoàn thanh tra.

2. Kết quả kiểm tra quỹ tiền mặt tại đơn vị

- Tổng thu: 3.885.941.000 đồng

- Tổng chi: 3.885.941.000 đồng

- Cân đối thu, chi (đư chuyên sang 2017): 0 đồng

Kiểm tra số dư quỹ tiền mặt năm 2016 tại UBND xã Sấp Vạt là 0 đồng, khớp đúng với số liệu của Đoàn thanh tra.

3. Thanh tra quỹ nhân dân đóng góp (TK 3722)

- Tổng thu: 30.665.894 đồng

+ Quỹ đền ơn đáp nghĩa: 1.780.000 đồng

+ Quỹ Quốc phòng - An ninh: 6.796.000 đồng

+ Dư năm 2015 chuyển sang: 22.089.894 đồng

- Tổng chi: 9.750.000 đồng

- Cân đối (đư chuyên sang năm 2017): 20.915.894 đồng

Số liệu kiểm tra số dư tiền gửi TK 3722 của Kế toán ngân sách là 20.915.894 đồng, khớp với số liệu của Đoàn thanh tra.

*** Qua thanh tra xác định**

(1) Phiếu chi số 062, ngày 29/11/2016 (Thanh toán công tác phí năm 2016), số tiền 8.040.000 đồng. Số Thanh tra chấp nhận 7.650.000 đồng, *chi thừa định mức so với quy chế chi tiêu nội bộ, đề nghị xuất toán thu hồi 390.000 đồng.*

(2) Phiếu chi số PC 073, ngày 28/12/2016 (Chi công tác phí năm 2016), số tiền 13.830.000 đồng. Số Thanh tra chấp nhận 12.030.000 đồng, *chi thừa định mức so với quy chế chi tiêu nội bộ, đề nghị xuất toán thu hồi 1.800.000 đồng.*

*** Tổng số tiền sai phạm, đề nghị thu hồi năm 2016: 2.190.000 đồng**

III. Thanh tra việc quản lý, điều hành thu, chi ngân sách năm 2017

1. Kiểm tra tài khoản tiền gửi

- Tổng thu: 6.266.522.052 đồng

- Tổng chi: 6.104.543.352 đồng

- Cân đối (đư đến 31/01/2018): 161.978.700 đồng

Kiểm tra số dư tiền gửi TK 9527 năm 2017 của Kế toán là 161.978.700 đồng, khớp đúng với số liệu của Đoàn thanh tra.

2. Kết quả kiểm tra quỹ tiền mặt tại đơn vị

- Tổng thu: 4.040.253.500 đồng

- Tổng chi: 4.040.253.500 đồng
- Cân đối thu, chi (dự chuyển sang 2018): 0 đồng

Kiểm tra số dư quỹ tiền mặt năm 2017 tại UBND xã Sấp Vạt là 0 đồng, khớp đúng số liệu của Đoàn thanh tra.

3. Thanh tra quỹ nhân dân đóng góp (TK 3722)

- Tổng thu: 35.987.894 đồng
- + Quỹ đền ơn đáp nghĩa: 9.040.000 đồng
- + Quỹ Quốc phòng - An Ninh: 6.032.000 đồng
- + Dự năm 2016 chuyển sang: 20.915.894 đồng
- Tổng chi: 23.165.000 đồng
- Cân đối (dự chuyển sang năm 2018): 12.822.894 đồng

Kiểm tra số dư tiền gửi TK 3722 của Kế toán ngân sách là 12.822.894 đồng, khớp với số liệu của Đoàn thanh tra.

*** Qua thanh tra xác định**

(1) Phiếu chi số 097, ngày 24/01/2018 (Thanh toán công tác phí cho cán bộ, công chức xã năm 2017), số tiền 20.290.000 đồng. Số Thanh tra chấp nhận 19.890.000 đồng, chi thừa định mức so với quy chế chi tiêu nội bộ, đề nghị xuất toán thu hồi 400.000 đồng.

*** Tổng số tiền sai phạm, đề nghị thu hồi năm 2017: 400.000 đồng.**

IV. Thanh tra việc quản lý, điều hành thu, chi ngân sách năm 2018

1. Kiểm tra tài khoản tiền gửi

- Tổng thu: 9.196.748.521.000 đồng
- Tổng chi: 9.099.643.703 đồng
- Cân đối (dự đến 31/01/2019): 97.104.818 đồng

Số liệu kiểm tra TK tiền gửi của Kế toán ngân sách, số dư 97.104.818 đồng khớp với số liệu của Đoàn thanh tra.

2. Kết quả kiểm tra quỹ tiền mặt tại đơn vị

- Tổng thu: 6.845.041.800 đồng
- Tổng chi: 6.845.041.800 đồng
- Cân đối thu, chi (dự chuyển sang 2019): 0 đồng

Số liệu thanh tra việc thu, chi quỹ tiền mặt tại UBND xã Sấp Vạt số dư 0 đồng khớp đúng số liệu quyết toán ngân sách xã.

3. Thanh tra quỹ nhân dân đóng góp (quỹ đền ơn đáp nghĩa)

- Tổng thu: 24.998.894 đồng.
- Tổng chi: 6.450.000 đồng.
- Dự chuyển sang năm 2019: 18.548.894 đồng.

** Qua kiểm tra hồ sơ chứng từ, UBND xã Sấp Vạt thực hiện thu, chi đảm bảo đúng quy định của Nhà nước.*

*** Qua thanh tra xác định:**

(1) Một số chứng từ thanh toán tiền văn phòng phẩm, sửa chữa thiết bị văn phòng còn thiếu hồ sơ: thiếu báo giá cạnh tranh, không có biên bản thẩm định giá của Hội đồng thẩm định cấp xã, thiếu biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.

(2) Một số chứng từ còn thiếu chữ ký của chủ tài khoản, thiếu chữ ký của đơn vị cung ứng.

(3) Phiếu chi số PC38 ngày 29/6/2018 (Chi tiền công tác phí năm 2018 đợt 1), số tiền 12.880.000 đồng. Số Thanh tra chấp nhận 12.530.000 đồng, *chi thừa định mức so với quy chế chi tiêu nội bộ, đề nghị xuất toán thu hồi 350.000 đồng.*

(4) Phiếu chi số PC88 ngày 17/12/2018 (Chi tiền kinh phí triển khai công tác phòng chống ma túy năm 2018): thanh toán tiền văn phòng phẩm 200.000 đồng không có hóa đơn GTGT, *đề nghị xuất toán, thu hồi số tiền 200.000 đồng.*

(5) Phiếu chi số PC117 ngày 31/12/2018 (Chi tiền công tác phí năm 2018), số tiền 18.850.000 đồng. Số Thanh tra chấp nhận 18.170.000 đồng, *chi thừa định mức so với quy chế chi tiêu nội bộ, đề nghị xuất toán thu hồi 680.000 đồng.*

(6) Phiếu chi số PC120 ngày 31/12/2018 (Chi tiền công BCD và văn phòng phẩm triển khai hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở): thanh toán tiền văn phòng phẩm 462.000 đồng không có hóa đơn GTGT, *đề nghị xuất toán, thu hồi số tiền 462.000 đồng.*

(7) Phiếu chi số PC124 ngày 31/12/2018 (Chi tiền mua cây tre và hỗ trợ dân quân thực hiện san mặt bằng hội thi bắt cá tại hội xoài huyện Yên Châu năm 2018), số tiền 6.892.000 đồng, cộng các chứng từ 6.840.000 đồng, *chi thừa đề nghị xuất toán, thu hồi 52.000 đồng.*

*** Tổng số tiền sai phạm, đề nghị thu hồi: 1.744.000 đồng.**

V. Thanh tra việc quản lý, điều hành thu, chi ngân sách năm 2019

1. Kiểm tra tài khoản tiền gửi

- Tổng thu: 7.331.867.481 đồng
- Tổng chi: 6.960.015.197 đồng
- Cân đối (đư đến 31/01/2020): 371.852.284 đồng

Số liệu kiểm tra TK tiền gửi của Kế toán ngân sách, số dư 371.852.284 đồng khớp với số liệu của Đoàn thanh tra.

2. Kết quả kiểm tra quỹ tiền mặt tại đơn vị

- Tổng thu: 4.150.837.900 đồng.
- Tổng chi: 4.150.837.900 đồng.
- Cân đối thu, chi (dư chuyển sang 2020): 0 đồng

Số liệu thanh tra việc thu, chi quỹ tiền mặt tại UBND xã Sấp Vạt số dư 0 đồng khớp đúng số liệu quyết toán ngân sách xã.

3. Thanh tra quỹ nhân dân đóng góp (quỹ đền ơn đáp nghĩa)

- Tổng thu: 31.338.894 đồng.
- Tổng chi: 4.500.000 đồng.
- Dư chuyển sang năm 2020: 26.838.894 đồng.

** Qua kiểm tra hồ sơ chứng từ, UBND xã Sấp Vạt thực hiện thu, chi đảm bảo đúng quy định của Nhà nước.*

*** Qua thanh tra xác định:**

(1) Một số chứng từ thanh toán tiền văn phòng phẩm, sửa chữa thiết bị văn phòng còn thiếu hồ sơ: thiếu báo giá cạnh tranh, không có biên bản thẩm định giá của Hội đồng thẩm định cấp xã.

(2) Phiếu chi số PC18 ngày 25/4/2019 (Chi tiền kinh phí tổ chức kỳ họp chuyên đề HĐND xã), số tiền 3.450.000 đồng, cộng các chứng từ 3.330.000 đồng, chi thừa 120.000 đồng, *đề nghị xuất toán, thu hồi 120.000 đồng.*

(3) Phiếu chi số PC61 ngày 12/11/2019 (Chi tiền thực hiện "Cuộc vận động TD ĐKXDNTM, đô thị văn minh" Năm 2019): thanh toán tiền maket, văn phòng phẩm, giấy khen, khung giấy khen 1.064.000 đồng không có hóa đơn GTGT, *đề nghị xuất toán, thu hồi số tiền 1.064.000 đồng.*

(4) Phiếu chi số PC89 ngày 31/12/2019 (Chi tiền hội nghị tổng kết công tác MTTQ xã năm 2019): thanh toán tiền văn phòng phẩm 400.000 đồng không có hóa đơn GTGT, *đề nghị xuất toán, thu hồi số tiền 400.000 đồng.*

*** Tổng số tiền sai phạm, đề nghị thu hồi: 1.584.000 đồng.**

=> Tổng cộng số tiền sai phạm kiến nghị UBND huyện xử lý thu hồi nộp ngân sách Nhà nước trong 5 năm (2015-2019) là: 9.183.000 đồng, trong đó:

- Năm 2015 là: 3.265.000 đồng;
- Năm 2016 là: 2.190.000 đồng;
- Năm 2017 là: 400.000 đồng;
- Năm 2018 là: 1.744.000 đồng;
- Năm 2019 là: 1.584.000 đồng.

B- THANH TRA TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH UBND XÃ SẤP VẠT TRONG THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TỪ NĂM 2015-2019

1. Thanh tra việc xây dựng chương trình, kế hoạch phòng chống tham nhũng

Từ năm 2015-2019, UBND xã Sấp Vạt ban hành Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 27/01/2015; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 23/01/2016; Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 11/01/2017; Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 04/01/2018, Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 09/01/2019 về việc thực hiện

công tác phòng, chống tham nhũng các năm. Triển khai thực hiện tại các kỳ họp HĐND, phiên họp UBND xã.

2. Thanh tra việc tuyên truyền phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng

- UBND xã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc xã, các tổ chức Chính trị - Xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng đến với người dân, cán bộ, công chức xã.

- Hình thức triển khai: Tuyên truyền tổ chức Hội nghị, phát tài liệu tuyên truyền đến từng cán bộ, công chức xã, trên loa tại các buổi sinh hoạt tại nhà Văn hóa bản.

* **Qua thanh tra xác định:** Đơn vị chưa xây dựng kế hoạch triển khai Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” theo Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 09/9/2019 của UBND huyện Yên Châu.

3. Thanh tra việc công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước

- Việc công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách năm 2015 - 2016 thực hiện theo Thông tư 21/2005/TT-BTC ngày 22/5/2005 của Bộ Tài chính; năm 2017-2019 thực hiện theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được Nhà nước hỗ trợ

- Thời điểm công khai: Sau khi nhận được dự toán cấp trên giao và quyết toán ngân sách hàng năm

- Hình thức công khai: Báo cáo công khai dự toán, quyết toán thu, chi tài chính ngân sách tại kỳ họp HĐND xã.

4. Thanh tra việc công khai, minh bạch trong mua sắm công, xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng

- UBND xã thực hiện công khai đúng quy định tại Thông tư số 89/2010/TT-BTC ngày 16/6/2010 về hướng dẫn chế độ báo cáo công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Chấp hành nghiêm các quy định về công khai minh bạch trong xây dựng cơ bản theo hướng dẫn tại Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính về thực hiện quy chế công khai đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Công khai đầy đủ các nội dung như kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt, thông báo mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu.

- Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở làm việc của xã, đăng tải thông tin trên hệ thống quản lý văn bản, cổng thông tin điện tử.

5. Thanh tra việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

UBND xã thực hiện công khai các chế độ, định mức tiêu chuẩn. Hằng năm tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức để công khai các số liệu về dự toán kinh phí của đơn vị và lấy ý kiến tham gia trước khi ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ.

* **Qua thanh tra xác định:** Việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn còn chưa đảm bảo quy định như thanh toán chế độ công tác phí vượt định mức so với Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

6. Thanh tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp

- Thực hiện theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ.

- Cán bộ, công chức xã luôn chấp hành tốt giờ giấc làm việc, trang phục gọn gàng, lịch sự, đi giày hoặc dép có quai hậu phù hợp với thời tiết, tính chất công việc. Sử dụng tốt về tin học ứng dụng văn phòng, soạn thảo văn bản và sử dụng thư điện tử trong việc trao đổi thông tin.

- Thực hiện tốt công khai các hoạt động nhiệm vụ, công vụ và quan hệ xã hội của cán bộ, công chức; nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong công tác phòng, chống tham nhũng.

* **Qua thanh tra xác định:** Năm 2015, xảy ra 01 vụ tham nhũng là vụ ông Quảng Văn Phan, công chức LĐ - TBXH xã lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt 26.000.000 đồng tiền trợ cấp đối tượng chính sách.

7. Thanh tra việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập.

* **Qua thanh tra xác định:** Chủ tịch UBND xã Sập Vạt tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập các năm 2015-2018 còn hạn chế sau:

- Chưa lập danh sách những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt theo quy định tại Điều 5, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP, ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về “*Trình tự, thủ tục thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập*”.

- Công tác lưu trữ chưa đảm bảo, hồ sơ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm còn thất lạc, cụ thể cung cấp cho Đoàn thanh tra còn thiếu (năm 2015: 7/11 bản, năm 2016: 7/11 bản, năm 2018: 9/11 bản).

8. Thanh tra việc chấp hành thông tin, báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng

UBND xã có thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống tham nhũng đúng quy định, đảm bảo hình thức, nội dung, chất lượng.

Phần III NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN

1. Ưu Điểm

- Hằng năm, Ủy ban nhân dân xã Sập Vạt xây dựng dự toán thu, chi ngân sách được Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt. Tiếp nhận đầy đủ các nguồn thu bổ sung cân đối ngân sách và nguồn thu bổ sung có mục tiêu do Ngân sách nhà nước cấp; có nhiều biện pháp tích cực trong việc khai thác và quản lý các nguồn thu trên địa bàn xã.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng ngân sách xã. Thực hiện tốt nhiệm vụ chi thường xuyên theo lĩnh vực và chi đầu tư phát triển của địa phương. Đảm bảo cân đối thu, chi không để xảy ra tình trạng thiếu nợ lương và các khoản phụ cấp của cán bộ, công chức xã; không để xảy ra tình trạng nợ không có khả năng thanh toán.

- Hằng năm tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức để công khai các số liệu về dự toán kinh phí của đơn vị và lấy ý kiến tham gia trước khi ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ; các khoản chi cơ bản chi đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo văn bản hướng dẫn, các quy định của Nhà nước.

- Lập báo cáo quyết toán thu, chi Ngân sách xã đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Trong mua sắm công, xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng công khai đầy đủ các nội dung như kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt, thông báo mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu.

- Thực hiện tốt việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập theo qui định tại Nghị định số 37/2007/NĐ-CP ngày 09/03/2007 của Chính phủ.

- Thực hiện tốt công khai các hoạt động nhiệm vụ, công vụ và quan hệ xã hội của cán bộ, công chức; nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Hạn chế, sai phạm

- Sắp xếp chứng từ chưa khoa học; hồ sơ, quy trình, trình tự thanh toán một số khoản chi chưa đầy đủ theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, chi sai chế độ công tác phí theo quy định, chi thừa tiền ngủ, mua sắm hàng hóa không có hóa đơn... với tổng số tiền **9.183.000 đồng**;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chưa thường xuyên kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ tình hình thu, chi tài chính ngân sách xã theo quy định của Luật ngân sách;

- Việc rà soát bổ sung, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý

tài sản công, công tác tự kiểm tra, phòng ngừa tham nhũng tại cơ quan, đơn vị chưa kịp thời.

- Công tác lưu trữ chưa đảm bảo, hồ sơ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm còn thất lạc.

Để xảy ra những khuyết điểm, tồn tại nêu trên, thuộc trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã Sấp Vạt, công chức kế toán, cán bộ làm công tác lưu trữ và các cá nhân có liên quan.

Phần IV

BIỆN PHÁP XỬ LÝ VÀ NHỮNG YÊU CẦU KHẮC PHỤC

I. BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Xử lý về kinh tế

Trên cơ sở xem xét nội dung, tính chất, mức độ vi phạm của đối tượng thanh tra và kiến nghị của Đoàn thanh tra, xử lý thu hồi về kinh tế đối với Chủ tài khoản, kế toán xã Sấp Vạt với **tổng số tiền thu hồi: 9.183.000 đồng** (*Bằng chữ: Chín triệu, một trăm tám mươi ba ngàn đồng*).

2. Xử lý trách nhiệm

Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Sấp Vạt xây dựng kế hoạch khắc phục Kết luận thanh tra, tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với tập thể, các nhân liên quan đến tồn tại, hạn chế và sai phạm qua thanh tra đã chỉ ra.

3. Yêu cầu khắc phục

- Chấn chỉnh việc mua sắm văn phòng phẩm, sửa chữa thiết bị văn phòng còn thiếu hồ sơ: thiếu báo giá cạnh tranh, không có biên bản thẩm định giá của Hội đồng thẩm định cấp xã, thiếu biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng...

- Chủ tài khoản, Kế toán có liên quan thực hiện nghiêm túc việc khắc phục xử lý những hạn chế, sai phạm sau thanh tra, thu nộp các khoản sai phạm vào ngân sách Nhà nước theo đúng quy định.

- Yêu cầu Chủ tài khoản, Kế toán đơn vị tăng cường công tác nghiên cứu, nắm bắt đầy đủ, kịp thời các quy định của nhà nước về công tác quản lý tài chính, tài sản công để đảm bảo thực hiện theo đúng quy định.

- Rà soát Quy chế chi tiêu nội bộ đã ban hành, theo nguyên tắc bao quát hết các nguồn tài chính phát sinh tại đơn vị, kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các nội dung không còn phù hợp với chế độ; chính sách nhà nước.

4. Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Sấp Vạt, tập thể và các cá nhân có liên quan nội dung Kết luận thanh tra nghiêm túc thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Thanh tra huyện*) trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra.

II. GIAO CÁC CƠ QUAN

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ về tài chính ngân sách và các hoạt động tài chính khác cho chủ tài khoản và kế toán Ủy ban nhân dân xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

2. Phòng Nội vụ

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã Sấp Vạt tổ chức họp kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với tập thể, các nhân có liên quan đến hạn chế, sai phạm sau thanh tra (sau khi Đoàn Thanh tra công bố Kết luận Thanh tra).

3. Giao Thanh tra huyện

Đôn đốc, giám sát việc tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra, thiết lập hồ sơ liên quan đến việc tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 24, Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/02/2015 của Chính phủ.

Trên đây là Kết luận thanh tra Công tác quản lý, sử dụng ngân sách xã; trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Ủy ban nhân dân xã Sấp Vạt, huyện Yên Châu./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- TT UBND huyện;
- Thanh tra huyện (t/hiện);
- Phòng TC-KH (t/hiện);
- Phòng Nội vụ (t/hiện);
- UBND xã Sấp Vạt (t/hiện);
- Công thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, HS thanh tra, (12b).

CHỦ TỊCH

Lù Văn Cường